

Bản án số: **283/2019/HSST**

Ngày: **06/11/2019**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Tự Hiếu

Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Đức Minh và ông Ngô Văn Giá

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Lệ Quyên- Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh- Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở tổ dân phố số 7 phường Giang Biên, Toà án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L1 số: 301/2019/TLST- HS ngày 21/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 306/2019/QĐXX- ST ngày 24/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức H (tên gọi khác: Nguyễn Đức T), sinh năm: 1984; ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm P, xã T, Huyện V, tỉnh Hưng Yên; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Quang H1 và bà: Hoàng Thị L; Vợ: Lê Thị L1, có 02 con: Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016.

01 Tiền sự: Ngày 19/6/2018, bị Công an Huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/07/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

* **Bị hại:** Anh La Đình T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thị Trấn V, Huyện T, tỉnh Thanh Hóa

(Anh T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Lê Thị V, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa

Hiện ở: Ngõ X phố T, phường P, quận L, Hà Nội

(Chị V vắng mặt)

2. Chị Lê Thị L1, sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm P, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên

(Chị L1 có mặt tại phiên tòa)

3. Ông Nguyễn Quang H1, sinh năm 1960

Địa chỉ: Xóm P, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên

(Ông H1 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút, ngày 05/07/2019 Công an phường Phúc Đồng tiếp nhận đơn trình báo của anh La Đình T, sinh năm 1982, HKTT: Thị Trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa với nội dung sau:

Khoảng 07 giờ ngày 05/07/2019, anh T đến phòng trọ của chị Lê Thị V, sinh năm 1982, HKTT: Xã Đông Nam, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Hiện ở: Ngõ 172 phố Tân Thụy, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Hà Nội và nhờ chị V giữ hộ 01 túi xách bên trong có 02 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell đã qua sử dụng và số tiền 244.500.000 đồng. Chị V có để túi xách trên giường ngủ trong phòng trọ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày chị V phát hiện bị mất trộm chiếc máy tính xách tay cùng tài sản của anh T nêu trên nên báo cho anh T. Anh T đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật

Nhận được tin báo Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra làm rõ:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 05/7/2019, H điều khiển xe máy Honda Dream, BKS: 89K8-0468 đi trộm cắp tài sản. Khi đến ngõ 172 phố Tân Thụy, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội H phát hiện một nhà trọ mở cửa cổng. Quan sát thấy có một túi xách để trên giường ngủ không ai trông giữ, H đi vào dùng tay lấy chiếc túi xách mang ra xe máy rồi tẩu thoát. Khi đi đến khu vực EcoPark, Hưng Yên thì H dừng xe kiểm tra thấy bên trong có 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i5 màu đỏ

màn 14 inch đã qua sử dụng, 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i5 màu xám màn 15,6 inch đã qua sử dụng và số tiền 244.500.000 đồng. H mang 02 chiếc máy tính xách tay đi bán ở khu vực Thường Tín, Hà Nội cho một người đàn ông không quen biết được 3.000.000 đồng. H lấy số tiền 19.800.000 đồng để tiêu sài, số còn lại H bọc vào trong một chiếc túi và đưa cho vợ là Lê Thị L1 (sinh năm 1988; HKTT: Xóm P, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên) nhờ cất hộ. Sau đó, H bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 16/7/2019, nhận thấy không thể trốn tránh được, H đã đến trụ sở Công an quận Long Biên để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như trên phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Tang vật thu giữ:

- 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng bên trong có 200.000 đồng; 01 CMND mang tên Nguyễn Đức H; 01 đăng kí xe mang tên Nguyễn Quang H; 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 89K8-0468 đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Đức H);

- 01 túi nilon màu hồng; 01 túi vải màu đen có đề chữ “Owen”; và số tiền 224.700.000 đồng (thu giữ của Lê Thị L1).

Tại Kết luận định giá tài sản số 140/KL-HĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận:

- 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i5 màu đỏ màn 14 inch mua năm 2013 đã qua sử dụng trị giá 2.000.000 đồng;

- 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i5 màu xám màn 15,6 inch mua năm 2016 đã qua sử dụng trị giá 2.000.000 đồng.

Tổng giá trị 02 chiếc Laptop: **4.000.000** đồng.

Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt: **248.500.000** đồng.

Đối với Lê Thị L1: Quá trình điều tra xác định chị L1 không biết số tiền H gửi là tài sản trộm cắp mà có. Vì vậy, cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử L1.

Đối với 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng bên trong có 200.000 đồng; 01 CMND mang tên Nguyễn Đức H; 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Đức H, không liên quan đến hành vi phạm tội. CHỖN Tòa án nhân dân quận Long Biên xem xét, xử L1.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 89K8-0468 đã qua sử dụng và 01 đăng kí xe mang tên ông Nguyễn Quang H1 (sinh năm 1960, trú tại: Xóm P, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên) là bố đẻ của H. Quá trình điều tra xác định tài sản trên ông H1 giao cho con trai là Nguyễn Đức H sử dụng; việc H sử dụng chiếc xe máy trên để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ông H1 không biết. Chiếc xe

thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông H1. Chuyên Tòa án nhân dân quận Long Biên xem xét, xử lý.

Đối với 01 túi nilon màu hồng; 01 túi vải màu đen có đề chữ “Owen” và số tiền 224.700.000 đồng là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh La Đình T: Ngày 10/9/2019, Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả số tài sản trên cho anh La Đình T. Sau khi nhận lại tài sản, anh La Đình T không có ý kiến gì và đề nghị xử lý bị can theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 19.800.000 đồng H tiêu sài cá nhân hết và 02 máy tính xách tay H bán cho người đàn ông không quen biết nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về dân sự: anh Lê Đình T yêu cầu H phải hoàn trả số tiền 19.800.000 đồng và giá trị 02 máy tính theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên đã kết luận là 4.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 304/CT- VKS ngày 18/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Đức H thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại là anh La Đình T vắng mặt tại phiên tòa nhưng xác nhận đã được Cơ quan điều tra trao trả số tiền 224.700.000 đồng bị cáo H đã chiếm đoạt, còn số tiền 19.800.000 đồng và 02 chiếc máy tính nhãn hiệu Dell có tổng giá trị là 4.000.000 đồng bị cáo chiếm đoạt, đến nay bị cáo chưa bồi thường. Anh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 23.800.000 đồng và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Đồng thời anh T có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh T theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Tại Cơ quan điều tra chị Lê Thị V khai: Khoảng 07 giờ ngày 05/07/2019, anh T đến phòng trọ của chị ở tại Ngõ X phố T, phường P, quận L, Hà Nội và nhờ chị giữ hộ 01 túi xách bên trong có 02 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell đã qua sử dụng và số tiền 244.500.000 đồng. Chị V có để túi xách trên giường ngủ trong phòng trọ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày chị V phát hiện bị mất trộm chiếc máy tính xách tay cùng tài sản của anh T nêu trên nên báo cho anh T

+ Chị Lê Thị L1 trình bày: Chị xác nhận ngày 05/07/2019, bị cáo H có nhờ chị cất hộ 01 túi tiền. Chị không biết đó là tiền do bị cáo H phạm tội mà có. Ngoài ra

chị L1 đã đi chuộc lại 02 máy tính nhãn hiệu Dell bị cáo H đã trộm cắp và giao nộp cho Hội đồng xét xử để trả lại cho anh T.

+ Tại Cơ quan điều tra ông Nguyễn Quang H1 khai: Ông H1 xác nhận chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 89K8-0468 có nguồn gốc là của ông. Khi cho mượn ông không biết bị cáo H dùng vào mục đích đi trộm cắp. Ông đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho ông chiếc xe máy trên vì ngoài chiếc xe này gia đình ông không có chiếc xe nào khác. Ông H1 có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H1 theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị như sau:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Xử phạt Nguyễn Đức H mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo H

* Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh La Đình T số tiền 19.600.000 đồng

* Về xử lý vật chứng: Trước khi mở phiên tòa bị cáo đã tác động gia đình, đi chuộc lại 02 máy tính đã bán giao nộp cho Hội đồng xét xử do đó trả lại cho anh La Đình T

Trả lại cho bị cáo H 01 ví da, 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đức H.

Trả lại cho anh La Đình T số tiền 200.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, 01 điện thoại Samsung đều đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Trả lại cho ông Nguyễn Quang H1 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 89K8-0468 và 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Quang H1

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức H tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Đơn trình báo của bị hại, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, bản ảnh, biên bản nhận dạng, Biên bản định giá tài sản cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 40' ngày 05/7/2019, tại khu vực ngõ 172 phố Tân Thụy, phường Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội, lợi dụng sơ hở không có ai trông nhà, bị cáo Nguyễn Đức H đã có hành vi trộm cắp của La Đình T 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i5 màu đỏ màn 14 inch đã qua sử dụng và 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i5 màu xám màn 15,6 inch đã qua sử dụng, tổng trị giá 4.000.000 đồng và số tiền 244.500.000 đồng. Tổng giá trị bị cáo Nguyễn Đức H chiếm đoạt theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên ngày 07/08/2019 là 248.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Nguyễn Đức H với tội danh “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, có công việc làm nhưng không chịu tu chí mà do nhu cầu cá nhân của bản thân nên đã lao vào con đường phạm tội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 19/6/2018, bị Công an Hện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác. Đến nay bị cáo vẫn chưa nộp tiền phạt do đó tiền sự này vẫn còn trong thời hiệu

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo đầu thú. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã tác động gia đình chuộc lại 02 chiếc máy tính đã chiếm đoạt trả lại cho anh T để khắc phục một phần hậu quả. Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Quang H1 là người có công với nhà nước được tặng nhiều giấy khen. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

* **Hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* **Về trách nhiệm dân sự:**

Buộc bị cáo H phải bồi thường cho anh T số tiền 19.600.000 đồng.

* **Về xử lý vật chứng:**

Trả lại cho bị cáo H 01 ví da, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đức H.

Trả lại cho anh T số tiền 200.000 đồng và 02 máy tính nhãn hiệu Dell

Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, 01 điện thoại Samsung đều đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Trả lại cho ông Nguyễn Quang H1 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 89K8-0468 và 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Quang H1

* **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, về trách nhiệm dân sự và đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự;

Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Nguyễn Đức H: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/07/2019

*** Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Đức H

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh La Đình T số tiền 19.600.000 đồng (Mười chín triệu sáu trăm nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

*** Về xử lý vật chứng:**

Trả lại cho anh La Đình T 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i5 màu đỏ màn 14 inch và 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell core i5 màu xám màn 15,6 inch đều đã qua sử dụng. Xác nhận anh T đã được trao trả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Long Biên

Trả lại cho anh La Đình T số tiền 200.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1048583.0000 ngày 21/10/2019 tại Kho bạc Nhà nước quận Long Biên

Trả lại cho bị cáo 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng, 01 chứng minh nhân dân số 145104526 mang tên Nguyễn Đức H

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, 01 điện thoại Samsung đều đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Trả lại cho ông Nguyễn Quang H1 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 89K8-0468 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 0055012 mang tên Nguyễn Quang H1

Toàn bộ vật chứng đang được lưu giữ tại kho vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên và Chi cục Thi hành án quận Long Biên ngày 21/10/2019.

* **Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 980.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lê Thị L1 có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Bị hại là anh La Đình T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lê Thị V và ông Nguyễn Quang H1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- VKS, CA, Chi cục THADS quận Long Biên
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại, NLQ
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu